

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN H  
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 30/6/2022

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H – TỈNH KIÊN GIANG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Hồng Gái

Ông Nguyễn Văn Dũng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thành Minh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Đức K**, sinh năm: 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã M, huyện T, tỉnh An Giang; chỗ ở: Ấp S, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: làm thuê; con ông Lê Thanh Tùng và bà Lê Thị Cúc; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa; bị cáo tự bào chữa.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Biết Châu Ngọc Đ là người thường xuyên bảo kê các sòng bạc tại khu vực giáp ranh giữa huyện T, tỉnh An Giang và huyện H, tỉnh Kiên Giang, nên khoảng 09 giờ, ngày 22/01/2020 Tô Văn Bé (T2) điện thoại cho Đ biết phía sau nhà ông Võ Văn Phúc thuộc Tổ 3, ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, huyện H, tỉnh Kiên Giang có tổ chức đánh bạc ăn tiền để Đ xuống đẹp. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ điện thoại cho Bùi Minh T (Dũng), Phan Phước H (Queo), Phạm Minh T2 và Tôn Văn Hào để cùng đi đến sòng bạc bên xã Mỹ Thái, đồng T Đ kêu Hào qua căn nhà được cả nhóm thuê làm nơi tụ tập tại thị trấn Óc Eo, huyện T, tỉnh An Giang để

kêu Lê Đức K và Trần Văn Thái. Khi đi K mang theo 01 chiếc giỏ bàng, bên trong có để 03 cây gậy ba khúc và một số viên pháo nổ loại hình cầu, có nhiều màu sắc, rồi tất cả đi xe mô tô qua xã Mỹ Thái. Khi đến ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, T dừng xe lại để Đ hỏi Bế về nơi đang đánh bài, sau khi được Bế chỉ địa điểm thì cả nhóm quay đầu xe lại đến chỗ có nhiều xe đậu, Đ chỉ tay vào phía trong và kêu sòng bài ở đằng sau nên cả nhóm xuống xe. K đưa chiếc giỏ bàng bên trong có để 03 cây gậy ba khúc cho H đổ xuống đất, T lấy 01 cây, T2 lấy 01 cây, H lấy 01 cây, rồi tất cả chạy đến trước cửa nhà ông Phúc. Đ, T và K chạy vào đường hẻm vách nhà bên trái; T2, Hào H và Thái chạy vào đường hẻm vách nhà bên phải (hướng từ ngoài đường nhìn vào), khi ra đến phía sau nhà ông Phúc thì K đốt 02 viên pháo ném vào khu vực gần những người đang ngồi đánh bạc, 02 viên pháo phát nổ làm những người đánh bạc hoảng sợ bỏ chạy tán loạn. Nhóm của Đ la lối, chửi bới, T và Thái chụp được tay đánh vào mặt của Nguyễn Văn H mỗi người đánh 3-4 cái, sau khi biết H là người đứng ra mở sòng bạc thì Đ chạy lại dùng tay đánh vào người của H 2-3 cái, lúc đó Trương Văn Can đang đánh bạc bỏ chạy bị vấp ngã thì bị nhóm của Đ dùng tay và gậy ba khúc đánh vào người. Hào lấy cây gậy ba khúc của T cùng với T2, H, K la lối chửi bới, rượt đuổi những người đánh bạc và đập bể những chiếc ghế nhựa để ở sòng bạc. Đ kêu những người còn lại gom chiếc chiếu và miếng bạt cao su dùng để ngồi đánh bạc mang đi giục bỏ rồi cả nhóm đi về. Trên đường đi về, cách sòng bạc khoảng 10m thì Thái nhặt được một xấp tiền khoảng hơn 1.000.000 đồng, bỏ vào túi quần, rồi cả nhóm lên xe chạy về An Giang, số tiền này sau khi về đến nhà thuê trọ ở thị trấn Óc Eo, huyện T, tỉnh An Giang, Thái đưa cho K để trả tiền nhà trọ.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã khởi tố bắt giam để điều tra, truy tố, xét xử đối với: Châu Ngọc Đ, Bùi Minh T, Trần Văn Thái, Phạm Phước H, Phạm Minh T2 và Tôn Văn Hào về tội “Gây rối trật tự công cộng” và đã xét xử các bị cáo với mức án cao nhất 02 năm tù, thấp nhất 12 tháng tù. Riêng Lê Đức K, sau khi cùng đồng bọn gây án, K đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 16/02/2022, K đến Công an huyện H đầu thú và bị tạm giam để điều tra cho đến nay.

Về vật chứng của vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ gồm:

- 07 chiếc ghế nhựa màu đỏ, mặt ghế có kích thước (23x23)cm, chân ghế cao 26cm; 07 chiếc ghế đã bị bể, hình dạng và kích thước không xác định (ghế đã qua sử dụng);
- 13 mảnh nhựa màu đỏ, hình dạng và kích thước không xác định;
- 48 lá bài, mặt sau lá bài có hình 100 Đôla (bài đã qua sử dụng);
- 01 ca nhựa hình trụ tròn, đường kính 10cm, chiều cao 17cm, ca đã bị bể, hình dạng và kích thước không xác định được (ca đã qua sử dụng).

Qua khám xét nhà thuê trọ chung của cả nhóm tại thị trấn Óc Eo, huyện T, tỉnh An Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện H thu giữ:

- 04 vật nhựa, dạng hình cầu (02 vật màu xanh dương, 01 vật màu đỏ và 01 vật màu xanh đỏ), mặt ngoài có dán băng keo trong suốt và được nối một sợi dây ni lon (dây chấy chậm) màu xanh lục (được niêm phong với ký hiệu 01);

- 02 bình khí CO<sub>2</sub> 12gr, bằng kim loại, nhãn hiệu Gamo (được niêm phong với ký hiệu 02);

Tại Bản kết luận giám định số 2664/C09B ngày 19/5/2020 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Mẫu vật ký hiệu số 01 gửi giám định đều là pháo nổ, bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn;

- Mẫu vật ký hiệu số 02 gửi giám định đều là bình khí nén CO<sub>2</sub>, không thuộc nhóm công cụ hỗ trợ và không gây nổ được.

Các vật chứng nêu trên, Tòa án nhân dân huyện H và Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã tuyên xử lý theo quy định của pháp luật trong Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 và Bản án số 161/2020/HS-PT ngày 30/11/2020.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-HĐ ngày 11/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê Đức K về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Về hình phạt: áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, khoản 2, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Đức K từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Các vật chứng của vụ án đã được tuyên xử lý theo quy định của pháp luật trong Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H và Bản án số 161/2020/HS-PT ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang nên không xem xét.

Trong quá trình truy tố và xét xử, bị cáo Lê Đức K thừa nhận T2 bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại bản Cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thật sự ăn năn về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm trong vụ án đã được TAND hai cấp tỉnh Kiên Giang xét xử bằng Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H và Bản án số 161/2020/HS-PT ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Nhằm tranh giành việc tổ chức các sòng bạc, nên khoảng 17 giờ ngày 20/01/2020, sau khi biết được tại sân nhà ông Võ Văn Phúc, sinh năm 1966, ở Tổ 3, ấp Mỹ Thái, xã Mỹ Thái, huyện H, tỉnh Kiên Giang có một số người tổ chức đánh bạc, Châu Ngọc Đ đã gọi điện cho Bùi Minh T, Phan Phước H, Trần Văn T, Phạm Minh T, Tôn Văn H và kêu Hào gọi Lê Đức K đi đến nhà ông Võ Văn Phúc để dẹp sòng bạc, khi đi tất cả đều đeo khẩu trang che mặt và có mang theo hung khí là gậy ba khúc và pháo nổ. Khi đến nơi tổ chức sòng bạc, Lê Đức K đã đốt và ném hai viên pháo vào gần nhóm người đang ngồi đánh bạc, làm những người này hoảng sợ bỏ chạy tán loạn. T, Thái, Đ dùng tay đánh Nguyễn Văn H, còn Trương Văn Can bị nhóm của Đ dùng tay và gậy ba khúc đánh vào người gây thương tích nhẹ. T2, Hào, K, H dùng gậy ba khúc và tay đập bể những chiếc ghế nhựa tại sòng bạc, tất cả đều la lối, chửi bới lớn tiếng. Khi được Võ Văn Yên là người quen biết với Đ can ngăn thì cả nhóm mới đi về. Hành vi phạm tội của bị cáo có sử dụng hung khí và có hành vi phá phách đã Đ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, với mục đích muốn tranh giành tổ chức bảo kê sòng bạc, Châu Ngọc Đ đã rủ rê bị cáo K và những người khác mang theo hung khí đến dẹp sòng bạc. Hành vi của bị cáo K cho nổ hai quả pháo gần nơi những người đánh bạc ngồi, đồng T có hành vi đập bể ghế nhựa tại sòng bài, chửi bới, la lối những người đánh bạc để giải tán sòng bạc, gây mất trật tự nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T2 xã hội, gây hoang mang lo sợ cho người dân sinh sống xung quanh khu vực, xâm phạm đến tài sản và có nguy cơ xâm hại sức khỏe của người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một T gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội, bị cáo lo sợ nên bỏ trốn khỏi địa phương, không biết việc những người khác đã bị truy tố và xét xử, đến khi biết Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H ra quyết định truy nã, bị cáo đã đến Công an huyện H đầu thú vào ngày 16/02/2022. Sau khi bị bắt, bị cáo chấp hành tốt nội quy, quy chế nơi giam giữ, tích cực học tập, lao động cải tạo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bản thân bị cáo trước khi phạm tội chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật và thực hiện đầy Đ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội do bị rủ rê, đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án, do đó Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đồng T cân nhắc áp dụng khoản 2, Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng của vụ án, bao gồm:

- 07 chiếc ghế nhựa màu đỏ, mặt ghế có kích thước (23x23)cm, chân ghế cao 26cm; 07 chiếc ghế đã bị bể, hình dạng và kích thước không xác định (ghế đã qua sử dụng);
- 13 mảnh nhựa màu đỏ, hình dạng và kích thước không xác định;
- 48 lá bài, mặt sau lá bài có hình 100 Đôla (bài đã qua sử dụng);
- 01 ca nhựa hình trụ tròn, đường kính 10cm, chiều cao 17cm; ca đã bị bể, hình dạng và kích thước không xác định được (ca đã qua sử dụng).
- 02 vật nhựa, dạng hình cầu (01 vật màu xanh dương, 01 vật màu xanh đỏ), mặt ngoài có dán băng keo trong suốt và được nối một sợi dây ni lon (dây cháy chậm) màu xanh lục (mẫu vật còn lại sau giám định);
- 01 bình khí CO2 12gr, bằng kim loại, nhãn hiệu (mẫu vật còn lại sau giám định).

Các vật chứng nêu trên đã được tuyên xử lý theo quy định của pháp luật trong Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H và Bản án số 161/2020/HS-PT ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Đối với số tiền hơn 1.000.000 đồng, Trần Văn Thái nhận được và đưa cho K để trả tiền nhà trọ, K đã trả lại cho Thái nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức K phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.
2. Áp dụng: điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, khoản 2, Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;  
Xử phạt bị cáo Lê Đức K 15 (mười lăm) tháng tù.  
T điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/02/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Các vật chứng của vụ án đã được tuyên xử lý theo quy định của pháp luật trong Bản án số 33/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện H và Bản án số 161/2020/HS-PT ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Đức K PH chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang (khi án có HLPL);
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện H;
- Cơ quan CSĐT CA huyện H;
- Nhà tạm giữ CA huyện H;
- Phòng Hộ tịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Tuyết Mai**